

Số: 38 /2024/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ Công thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc UBND tỉnh, thành phố thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm và Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05/11/2024 và thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh và bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Y tế, NN&PTNT, Công thương (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, VX, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn



**QUY ĐỊNH****Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024  
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Ban) là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Bắc Ninh và là có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên cơ sở chuyên chức năng từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương cho Ban Quản lý an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng; được cấp kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách Nhà nước.

3. Ban Quản lý An toàn thực phẩm là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh; chịu sự chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương và các cơ quan chức năng có liên quan.

4. Tên giao dịch quốc tế của Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh: Food Safety Management Authority of Bắc Ninh province.

Tên viết tắt: FSMAB

Trụ sở đặt tại: số 120 đường Huyền Quang, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các quyết định, văn bản của UBND tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý an toàn thực phẩm và các văn bản khác theo phân công của UBND tỉnh;

b) Dự thảo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý an toàn thực phẩm;



c) Dự thảo Quyết định quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định của pháp luật;

d) Dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý An toàn thực phẩm; Dự thảo Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp thuộc Ban theo quy định của pháp luật;

đ) Dự thảo Nghị quyết, Quyết định, các văn bản quy định theo thẩm quyền về việc thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

## 2. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công, phân cấp về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

b) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

## 3. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác trong lĩnh vực an toàn thực phẩm sau khi được phê duyệt.

## 4. Triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và các hoạt động truyền thông khác trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

## 5. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Y tế:

a) Chủ trì xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên; nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm; thực phẩm chức năng; các vi chất bổ sung vào thực phẩm và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế;

c) Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản



xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

#### 6. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh (trừ cơ sở sản xuất ban đầu);

b) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối;

c) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định;

d) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của UBND tỉnh;

h) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn tỉnh; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định;

i) Thực hiện nhiệm vụ quản lý về sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tại địa phương.

#### 7. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành Công thương:

Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ



bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương và các sản phẩm khác, an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Công thương.

8. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm; chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh và quy định của pháp luật.

9. Tổ chức, triển khai các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm, ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

10. Hướng dẫn công tác chuyên môn, nghiệp vụ về công tác an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

11. Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh và quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

12. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện hợp tác trong nước, quốc tế về an toàn thực phẩm theo phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

14. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

15. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm thực phẩm của tỉnh ở trong nước và quốc tế.

16. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng; các phòng chuyên môn, Đội trực thuộc Ban theo quy định.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Ban; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

18. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

19. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ và quản lý hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban theo quy định của pháp luật.



20. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND tỉnh, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương và các cơ quan có liên quan.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### 1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Quản lý An toàn thực phẩm có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng Ban;

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban;

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành một số mặt công tác khi được phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó trưởng ban được Trưởng ban phân công điều hành các hoạt động của Ban;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

#### 2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm 03 phòng:

a) Văn phòng;

b) Phòng Nghiệp vụ;

c) Phòng Thanh tra.

Phòng chuyên môn có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức.

#### 3. Các Đội thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm, gồm 5 Đội:

a) Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm thành phố Bắc Ninh;

b) Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm huyện Tiên Du và thành phố Từ Sơn;

c) Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm huyện Yên Phong;

d) Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm thị xã Quế Võ;

e) Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm Gia Thuận.

Các Đội Thanh tra - Quản lý An toàn thực phẩm có con dấu và tài khoản riêng; có Đội trưởng, không quá 02 Phó Đội trưởng và các công chức.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Có 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban.





Đơn vị sự nghiệp công lập có Giám đốc, các Phó Giám đốc và số lượng người làm việc.

Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ tính chất, điều kiện thực tiễn, Trưởng ban xây dựng Đề án, Tờ trình; thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật hiện hành; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban.

#### **Điều 4. Biên chế và số lượng người làm việc**

1. Biên chế công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý An toàn thực phẩm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt;

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Ban Quản lý An toàn thực phẩm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ những nội dung trên, Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện quy định này.

2. Trưởng ban Ban có trách nhiệm ban hành quy chế làm việc, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận thuộc và trực thuộc theo thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.